

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 4605 /UBND-KGVX

V/v triển khai kết luận của
Thường trực HĐND tỉnh về
kết quả giám sát tình hình giải
quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà
ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 23 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường;
Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính;
- Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai thực hiện Thông báo số 75/TB-TTHĐND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết luận kết quả giám sát tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Ban Dân tộc tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Đoàn giám sát tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh (*gửi báo cáo kèm theo*), khẩn trương có kế hoạch, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu tại Báo cáo. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 15 tháng 7 năm 2025.

2. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án 1 - Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*Chương trình*); kịp thời phát hiện, nắm bắt những hạn chế, vướng mắc, nhất là ở cơ sở để giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời.

- Thường xuyên tăng cường thông tin, tuyên truyền về chính sách cho Nhân dân và các đối tượng thụ hưởng chính sách thuộc Chương trình; hình thức tuyên truyền phải đổi mới, tuyên truyền phải gắn với hành động, cầm tay chỉ việc, bằng mô hình thực tế hiệu quả; động viên khích lệ, khen thưởng kịp thời đối với các đối tượng tích cực hưởng ứng tham gia và chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương có giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình các cấp đảm bảo thiết thực, phù hợp với từng địa bàn cụ thể theo hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc tại Văn bản số 1542/UBND-VPMTQG ngày 27 tháng 8 năm 2024¹.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các địa phương, đơn vị liên quan đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội đạt được của Dự án 1 - Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Chương trình, Dự án 5 - Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để có cơ sở triển khai và tham mưu đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm giai đoạn 2021 - 2025, đề ra giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo đạt hiệu quả hơn.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 29 tháng 11 năm 2024; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 7 năm 2025.

3. Sở Xây dựng thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện, kịp thời phát hiện, nắm bắt những hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở để giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời; phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo⁽²⁾ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4168/UBND-HTKT ngày 19 tháng 11 năm 2024⁽³⁾.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương nghiên cứu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo đề xuất kiến nghị của các địa phương trong việc triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đã được hỗ trợ đất ở, đất sản xuất theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022⁽⁴⁾ và Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023⁽⁵⁾ của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

5. Sở Tài chính tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình, Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

⁽¹⁾ Về việc tăng cường thực hiện đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia dân tộc thiểu số và miền núi ở các cấp

⁽²⁾ Được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 và điều chỉnh tại Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024

⁽³⁾ Về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo (dự án 5) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

⁽⁴⁾ Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

⁽⁵⁾ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

6. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội các huyện, thành phố: Kịp thời thông báo, chủ động phối hợp với các cấp, các ngành triển khai giải ngân nguồn vốn tín dụng chính sách theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 04 năm 2022 của Chính phủ⁶ ngay sau khi Trung ương bố trí vốn; thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn và trả nợ của đối tượng vay vốn, bảo đảm vốn vay được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và khả năng thu hồi vốn vay.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến chính sách đến cơ sở để Nhân dân và đối tượng thụ hưởng hiểu và nắm rõ các nội dung thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chỉ đạo đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai và tham mưu triển khai thực hiện: (1) Dự án 1 thuộc Chương trình đảm bảo tiến độ, đúng đối tượng, địa bàn, nội dung, định mức hỗ trợ, phương thức thực hiện, nhu cầu hỗ trợ của người dân và phù hợp với thực tiễn tại địa phương; (2) khẩn trương triển khai việc rà soát các hộ đã được hỗ trợ đất ở nhưng chưa được lồng ghép hỗ trợ nhà ở để nghiên cứu hỗ trợ trong trường hợp các hộ này vẫn còn thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách; triển khai thực hiện hỗ trợ đất ở phải gắn với việc hỗ trợ nhà ở theo đề nghị tại mục 7/III Báo cáo số 30/BC-ĐGS; (3) khẩn trương thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đã được hỗ trợ đất ở, đất sản xuất theo đề nghị tại mục 4/III Báo cáo số 30/BC-ĐGS; (4) khẩn trương thực hiện rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng và triển khai thực hiện quy trình, thủ tục hỗ trợ ngay từ đầu năm để phát huy hiệu quả của nguồn lực trong thời gian sớm nhất theo đề nghị tại mục 2/III Báo cáo số 30/BC-ĐGS.

- Kịp thời xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý, tháo gỡ theo quy định. Định kỳ hằng quý (*trước ngày 15 của tháng cuối quý*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ Dự án 1 thuộc Chương trình, Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn gửi Ban Dân tộc, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Báo để các đơn vị, địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP, Trà Thanh Trí (đ/b);
- Lưu: VT, KGVX.^{PTP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỖ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

⁶ Về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025

